

Số: 15 /BC-BĐMDN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước
tháng 01 năm 2016

Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng;
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh,
Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp báo cáo tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) tháng 01/2016 như sau:

1. Về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách:

Theo chương trình công tác năm 2015, đến hết tháng 1/2016, các bộ đã trình và Văn phòng Chính phủ đang thẩm tra đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 5 văn bản quy phạm pháp luật, đề án. Hiện còn 3 văn bản và đề án do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng chưa được trình (Phụ lục số I).

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành:

Trong tháng 01/2016, Thường trực Ban Chỉ đạo đã triển khai một số nhiệm vụ công tác chủ yếu như sau:

- Làm việc với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đề án trong lĩnh vực sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp để xây dựng chương trình công tác năm 2016 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tham dự Hội nghị tổng kết, làm việc với một số Bộ, địa phương, doanh nghiệp, đơn đốc thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN, sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp.

- Tổng hợp xây dựng báo cáo, chuẩn bị Hội nghị tổng kết công tác sắp xếp, tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2016 - 2020.

3. Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước:

a) Về sắp xếp, cổ phần hóa:

Cổ phần hóa 4 doanh nghiệp (Tổng công ty Tư vấn XD VN thuộc Bộ Xây dựng; Công ty TNHH MTV Cao su Tân Biên, Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa thuộc Tập đoàn CN Cao su và Công ty TNHH MTV Thống Nhất thuộc TP.Hà Nội).

b) Về thoái vốn nhà nước:

Tập đoàn Viễn thông Quân đội và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại các doanh nghiệp khác với giá trị sổ sách 66,3 tỷ đồng, thu về 378,5 tỷ đồng (Phụ lục IV kèm theo).

4. Về triển khai Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

- Về ban hành các văn bản quy phạm pháp luật: Các bộ đã ban hành 11/15 văn bản hướng dẫn; hiện còn 4 văn bản hướng dẫn chưa được ban hành theo kế hoạch (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn 3 văn bản, Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn 1 văn bản) (Phụ lục số II).

- Việc thẩm định, phê duyệt Phương án sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp của các Bộ, địa phương cơ bản đã hoàn thành:

+ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức thẩm định và có văn bản thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ về phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp của 41 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn, 4 tổng công ty, gồm 246 doanh nghiệp (102 công ty nông nghiệp, 144 công ty lâm nghiệp). Trong đó: 13 doanh nghiệp giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh là; 57 doanh nghiệp nhà nước giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích là; 99 doanh nghiệp chuyển thành công ty cổ phần; 27 doanh nghiệp chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên trở lên; 4 doanh nghiệp chuyển thành đơn vị sự nghiệp (Ban quản lý rừng); 28 doanh nghiệp giải thể; 2 doanh nghiệp chưa xác định được mô hình chuyển đổi do vướng mắc về tài chính chưa được giải quyết.

+ Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp của 30 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn và 4 tổng công ty gồm 205 doanh nghiệp (trên tổng số 250 doanh nghiệp phải sắp xếp). Trong đó: 13 công ty Nhà nước giữ 100% vốn nhà nước sản xuất kinh doanh; 50 công ty Nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ công ích; 59 công ty cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; 35 công ty cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ; 24 công ty chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên; 3 công ty chuyển thành Ban quản lý rừng phòng hộ; 21 công ty thực hiện giải thể.

+ Văn phòng Chính phủ đang thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp của 9 đơn vị: Sơn La, Bắc Giang,

Bà Rịa - Vũng Tàu, Nghệ An, Bắc Kạn, Sóc Trăng, Thừa Thiên Huế, Thái Nguyên và Tuyên Quang.

+ 2 địa phương đã có phương án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định nhưng chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Cần Thơ, Ninh Thuận.

+ Hiện còn TP.Hồ Chí Minh chưa gửi Phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp để thẩm định.

c. Về rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp

Theo phương án sắp xếp tổng thể của 41 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn, 4 tổng công ty đã được thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp thuộc các đơn vị này quản lý là 2.376.431,53 ha (tổng diện tích đất của tất cả các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý khoảng 2.389.812,70 ha).

+ Dự kiến tiếp tục giữ lại để sản xuất kinh doanh là: 1.932.243,25 ha.

+ Dự kiến giao về địa phương quản lý là: 450.969,78 ha.

5. Nhiệm vụ công tác tháng 02/2015:

- Dự kiến tổ chức Hội nghị tổng kết công tác sắp xếp, tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2016 – 2020.

- Đôn đốc các bộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án, văn bản quy phạm pháp luật còn nợ đọng của chương trình công tác năm 2015, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2016.

- Xây dựng kế hoạch công tác trọng tâm năm 2016 của Ban Chỉ đạo.

- Tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu DNNN và công ty nông, lâm nghiệp theo phương án đã được phê duyệt

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng - Trưởng ban./

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà, các trợ lý của TTg CP, các Vụ: TKBT, ĐMDN;
- Lưu: VT, ĐMDN (3).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Phó Chủ nhiệm VPCP
Lê Mạnh Hà

Phụ lục I

**TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ
ĐỔI MỚI TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ TÁI CƠ CẤU DNNN NĂM 2015**

Stt	Tên Nghị định, Quyết định, Đề án	Cơ quan soạn thảo	Thời gian phải trình	Tình hình thực hiện
1	Quyết định của TTg CP về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần	Bộ Tài chính	Tháng 9/2014	Đã ban hành, Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 (Bộ trình tháng 9/2014)
2	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 175/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT Đường sắt VN	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 12/2014	Đã ban hành, Nghị định số 69/2015/NĐ-CP ngày 16/8/2015 (Bộ trình tháng 11/2014)
3	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của CP quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu	Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội	Tháng 01/2015	Đã ban hành, Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 (Bộ trình tháng 01/2015)
4	Nghị định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Bộ Nội vụ	Tháng 05/2014	Đã ban hành, Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 (Bộ trình tháng 12/2014)
5	Nghị định về quản lý người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Bộ Nội vụ	Tháng 05/2014	Đã ban hành, Nghị định số 106/2015/NĐ-CP ngày 23/10/2015 (Bộ trình tháng 12/2014)
6	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính viễn thông VN	Bộ Thông tin & Truyền thông	Tháng 3/2015	Bộ trình tháng 10/2015. VPCP đang xử lý theo quy trình.
7	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp (sửa đổi)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 (Bộ trình tháng 7/2015)
8	Nghị định về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 (Bộ trình tháng 6/2015)
9	Nghị định về công bố thông tin của DNNN	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 (Bộ trình tháng 7/2015)
10	Nghị định về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng, an ninh	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 93/2015/NĐ-CP ngày 15/10/2015 (Bộ trình tháng 7/2015)

11	Nghị định quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 (Bộ trình tháng 6/2015).
12	Nghị định về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước	Bộ Tài chính	Tháng 5/2015	Đã ban hành, Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 6/10/2015. (Bộ trình tháng 6/2015).
13	Báo cáo rà soát các tổng công ty nhà nước theo điều kiện, tiêu chí quy định tại Nghị định số 69/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2014 của CP	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2015	Bộ trình tháng 6/2015. VPCP đã phát hành văn bản thông báo ý kiến của PTTg Vũ Văn Ninh
14	Nghị định ban hành Quy chế quản trị công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu (bao gồm cả nội dung sửa đổi Nghị định số 25/2010/NĐ-CP)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2015	Bộ xin rút khỏi Chương trình công tác 2015.
15	Quyết định của TTg CP về bán cổ phần theo lô	Bộ Tài chính	Tháng 6/2015	Đã ban hành. Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/9/2015 (Bộ trình tháng 6/2015)
16	Đề án thi tuyển, hợp đồng có thời hạn tùy thuộc vào kết quả sản xuất, kinh doanh đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) trong doanh nghiệp 100% vốn nhà nước	Bộ Nội vụ	Tháng 8/2015	Bộ xin rút khỏi Chương trình công tác 2015.
17	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2011/NĐ-CP và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty CP	Bộ Tài chính	Tháng 8/2015	Đã ban hành, Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 (Bộ trình tháng 9/2015).
18	Nghị định quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội	Tháng 9/2015	Bộ trình tháng 12/2015. VPCP đang xử lý theo quy trình
19	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của CP quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, TGĐ hoặc GD, Phó TGĐ hoặc PGĐ, Kế toán trưởng trong công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu	Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội	Tháng 9/2015	Bộ trình tháng 12/2015. VPCP đang xử lý theo quy trình
20	Báo cáo đánh giá sơ kết việc thực hiện Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 và Đề xuất mô hình tổ chức thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu NN trên cơ sở tách bạch chức năng quản lý nhà nước với chức năng đại diện chủ sở hữu	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 9/2015	Bộ trình tháng 11/2015. VPCP đang xử lý theo quy trình.

21	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của TTg CP về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại DNNN	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 10/2015	Bộ trình Tháng 12/2015. VPCP đang xử lý theo quy trình
22	Báo cáo phương án tổng thể thoái vốn của các TD, TCT nhà nước đã đầu tư vào các lĩnh vực: bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, ngân hàng	Bộ Tài chính	Tháng 10/2015	Bộ trình Tháng 11/2015. VPCP đã phát hành văn bản thông báo ý kiến của PTTg Vũ Văn Ninh
23	Xây dựng khung pháp lý về quản lý và giám sát các tập đoàn tài chính Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12/2015	Chưa trình
24	Nghị định ban hành quy chế giám sát việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với DNNN	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12/2015	Chưa trình
25	Quyết định về tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12/2015	Chưa trình

Phụ lục II
VỀ MỘT SỐ VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 115/2014/NĐ-CP
NGÀY 17/12/2014 CỦA CHÍNH PHỦ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức văn bản	Ghi chú
1	Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước xây dựng phương án tổng thể về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; các địa phương, doanh nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư hướng dẫn.	Đã ban hành
2	Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng đất đai khi sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp (Rà soát, đo đạc, lập bản đồ, cấp giấy CNQSD đất, ký hợp đồng thuê đất, xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý sử dụng đất).	Bộ Tài nguyên và Môi trường	các Bộ, ngành, địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư hướng dẫn.	Đã ban hành
3	Hướng dẫn cơ chế, chính sách tài chính trong sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.	Bộ Tài chính	các Bộ: Nông nghiệp & PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư hướng dẫn.	Đã ban hành
4	Việc xác định giá trị tài sản, vườn cây, rừng trồng, đàn gia súc để xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển NT phối hợp Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư Liên Bộ hướng dẫn.	Đã ban hành

5	Hướng dẫn về cơ chế tài chính đặc thù trong các công ty nông, lâm nghiệp.	Bộ Tài chính	các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư hướng dẫn.	Đã ban hành
6	Kinh phí thực hiện việc rà soát, đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty nông, lâm nghiệp.	Bộ Tài chính	Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014		Đã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
7	Điều chỉnh, bổ sung phương pháp xác định giá thuê đất đối với đất sản xuất nông, lâm nghiệp; nghiên cứu kiến nghị việc giảm thuế suất và để lại thuế tài nguyên với gỗ khai thác từ rừng tự nhiên.	Bộ Tài chính	Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa phương, công ty nông, lâm nghiệp.	Quý III năm 2014	Thông tư hướng dẫn	Đã ban hành
8	Việc thực hiện quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng quốc tế về quản lý rừng bền vững đối với rừng sản xuất là rừng tự nhiên.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ, ngành liên quan, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Thông tư hướng dẫn	Đã ban hành
9	Hướng dẫn đơn giá sản xuất và cung ứng sản phẩm công ích để làm căn cứ đặt hàng, giao kế hoạch.	Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính	các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, địa phương, đơn vị.	Quý III năm 2014	Thông tư	Chưa ban hành

10	Việc cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo kiệt không có khả năng phục hồi để trồng rừng hoặc trồng cây công nghiệp hiệu quả hơn.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Thông tư hướng dẫn	Đã ban hành
11	Chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, khuyến khích thu hút đầu tư, đặt hàng, giao nhiệm vụ công ích đối với công ty Nông, lâm nghiệp.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Quyết định Thủ tướng Chính phủ	Chưa trình
12	Chính sách thực hiện chế độ lao động dôi dư trong khi sắp xếp, chuyển đổi công ty nông lâm nghiệp; chính sách, chế độ lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với cán bộ, công nhân và người lao động không hưởng lương từ công ty do hợp đồng nhận khoán.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Thông tư hướng dẫn	Đã ban hành
13	Chính sách khuyến khích việc chuyển giao ứng dụng các tiến bộ, khoa học và công nghệ về giống mới, phân bón, cơ giới hóa, công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch và chế biến...	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp; các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Thông tư	Chưa ban hành

14	Sửa đổi, bổ sung các hình thức giao khoán, vườn cây, rừng, đất rừng trong công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, địa phương, đơn vị.	Quý IV năm 2014	Quyết định Thủ tướng Chính phủ; thông tư hướng dẫn	Chưa trình
15	Hướng dẫn xử lý các khoản vay nợ cũ của các công ty nông, lâm nghiệp; đề xuất xử lý các khoản nợ cũ kể cả nợ gốc, nợ lãi..	Ngân hàng Nhà nước	Các bộ : Tài chính, nông nghiệp, KH&ĐT		Thông tư; dự thảo quyết định	Đã ban hành

Phụ lục III

DANH SÁCH DNNN CPH 2016

(tính đến 28/01/2016)

STT	Doanh nghiệp	Đơn vị chủ quản
1	Cty mẹ: TCT Tư vấn XD VN (VNCC)	Bộ Xây dựng
2	Công ty TNHH MTV Cao su Tân Biên;	Tập đoàn CN Cao su
3	Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa;	Tập đoàn CN Cao su
4	Công ty mẹ Công ty TNHH MTV Thống Nhất.	Hà Nội

Phụ lục IV
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THOẠI VỐN NHÀ NƯỚC
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC
Tháng 1 năm 2016

Stt	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước			Kế hoạch bán vốn			Tình hình thực hiện		
			Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
	A. BỘ, NGÀNH										
	B. TẬP ĐOÀN, TCT	281,4	66,3		66,3		66,3		378,5		
	SCIC	241,4	60,4		60,4		60,4		372,7		
1	CTCP Xây dựng, dịch vụ và hợp tác lao động (OLECO)	10,00	5,10	51%	5,10	51%	5,10	51%	31,16		
2	CTCP In và Dịch vụ Đà Nẵng	11,00	1,56	14%	1,56	14%	1,56	14%	2,03		
3	CTCP Xây dựng nhà ở Hải Phòng	9,00	1,00	11%	1,00	11%	1,00	11%	1,53		
4	CTCP Xây dựng Ngô Quyền	10,20	5,25	52%	5,25	52%	5,25	52%	5,62		
5	CTCP Du lịch Đồ Sơn	8,09	4,50	56%	4,50	56%	4,50	56%	154,81		
6	CTCP Mía đường Sóc Trăng	40,00	10,00	25%	10,00	25%	10,00	25%	34,85		
7	CTCP Du lịch Quảng Ninh	25,00	13,67	55%	13,67	55%	13,67	55%	30,35		
8	CTCP Đầu tư xây lắp thương mại I	47,10	3,00	6%	3,00	6%	3,00	6%	3,09		
9	CTCP Nước khoáng Vĩnh Hảo	81,00	16,33	20%	16,33	20%	16,33	20%	109,23		
	TĐ Viên thông QĐ	40,0	5,9		5,9		5,9		5,9		
1	CTCP IOLinks	40	5,9	14,7%	5,9	14,7%	5,9	14,7%	5,9		
	C. ĐỊA PHƯƠNG										
10	Tổng cộng	281,4	66,3		66,3		66,3		378,5		

Thời vốn tại các Lĩnh vực như sau:

	Giá trị số sách (tỷ đồng)	Giá trị thu về (tỷ đồng)
1 Bất động sản:		
2 Bảo hiểm:		
3 Chứng khoán:		
4 Tài chính:		
5 Ngân hàng:		
6 Bản vốn tại DN nhà nước không cần nắm giữ:	66,3	378,5
7 5 lĩnh vực nhạy cảm (1+2+3+4+5) là	-	-